

Bộ ủy nhiệm các Ủy ban hành chính tỉnh, thành ra quyết định thành lập trường.

2. Nhiệm vụ chung của trường là giúp Sở, Ty bồi dưỡng giáo viên cấp I và cấp II từ trình độ chưa toàn cấp lên toàn cấp và từ trình độ toàn cấp lên đạt tiêu chuẩn đào tạo mới về các mặt tư tưởng chính trị, nghiệp vụ, văn hóa, kỹ thuật, thể mỹ dục... bằng cả hai hình thức tại chức và tập trung.

Đồng thời trường còn có nhiệm vụ bồi dưỡng về nghiệp vụ cho cán bộ quản lý lãnh đạo chủ yếu là hiệu trưởng cấp I và cấp II, theo chủ trương hàng năm của Bộ.

3. Tổ chức chuyên môn của trường thì tùy theo tình hình cụ thể của mỗi địa phương mà có thể chia thành nhiều bộ phận khác nhau hoặc chia thành bộ phận phụ trách bồi dưỡng tập trung và bộ phận phụ trách bồi dưỡng tại chức; hoặc chia thành bộ phận phụ trách bồi dưỡng thầy giáo cấp I và bộ phận phụ trách bồi dưỡng thầy giáo cấp II...

4. Cán bộ lãnh đạo và giảng viên của trường cần chọn trong số cán bộ, giáo viên ưu tú vừa có khả năng chuyên môn, vừa có khả năng tổ chức, chỉ đạo, vừa có khả năng tổng hợp tình hình, đúc kết kinh nghiệm, biên soạn tài liệu.

Số lượng cán bộ, giảng viên cần bố trí đầy đủ, thích đáng đề anh chị em có thể đảm nhiệm được toàn bộ nội dung bồi dưỡng (văn hóa, chính trị, nghiệp vụ, kỹ thuật, thể mỹ dục... dưới hai hình thức bồi dưỡng tập trung và tại chức), đồng thời có thể nghiên cứu rút kinh nghiệm trong hoàn cảnh công tác còn rất mới mẻ.

5. Cơ sở vật chất của trường có thể tận dụng các cơ sở sẵn có của trường sư phạm cấp II và sư phạm cấp I, đồng thời tăng cường thiết bị cho phù hợp với yêu cầu bồi dưỡng.

6. Một số vấn đề khác giúp cho trường bồi dưỡng hoạt động được dễ dàng như chương trình, tài liệu, quy chế, chính sách bồi dưỡng v.v... Bộ sẽ nghiên cứu lần lượt ban hành.

Căn cứ vào chủ trương, phương hướng bồi dưỡng của Bộ và trọng tâm công tác bồi dưỡng năm học 1964 — 1965 (theo nội dung thông tư của Bộ số 41-TT-ĐTBD ngày 14-8-1964) các tỉnh, thành cần hoàn thành sớm kế hoạch bồi dưỡng của địa phương mình, trên cơ sở đó mà tổ chức thành lập trường bồi dưỡng.

Vụ Đào tạo bồi dưỡng giáo viên, Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ Kế hoạch tài vụ của Bộ có nhiệm vụ hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện thông tư này.

Các Sở, Ty Giáo dục có trách nhiệm giúp Ủy ban hành chính khu, thành, tỉnh, thực hiện thông tư này.

Hà-nội, ngày 1 tháng 9 năm 1964.

Bộ trưởng Bộ Giáo dục
NGUYỄN VĂN HUYỀN

BỘ NỘI VỤ

QUYẾT ĐỊNH số 237-NV ngày 11-9-1964
về việc điều chỉnh địa giới và chia lại một số xã thuộc huyện Cẩm-thủy, tỉnh Thanh-hóa.

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ nghị định số 130-CP ngày 29 tháng 9 năm 1961 của Hội đồng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ Nội vụ;

Căn cứ quyết định số 56-CP ngày 24 tháng 4 năm 1963 của Hội đồng Chính phủ ủy nhiệm cho Bộ Nội vụ phê chuẩn việc phân vạch địa giới có liên quan đến các đơn vị hành chính xã và thị trấn;

Theo đề nghị của Ủy ban hành chính tỉnh Thanh-hóa,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. — Nay phê chuẩn việc điều chỉnh địa giới các xã Cẩm-thạch, Cẩm-giang, Cẩm-ngọc, Cẩm-vân thuộc huyện Cẩm-thủy như sau :

— Đưa xóm Xù thuộc xã Cẩm-thạch sang xã Cẩm-giang ;

— Đưa xóm Ruộng thuộc xã Cẩm-ngọc sang xã Cẩm-vân.

Điều 2. — Phê chuẩn việc chia ba xã thuộc huyện Cẩm-thủy như sau :

— Chia xã Cẩm-thạch thành ba xã và lấy tên là :

1. Xã Cẩm-thạch gồm có 9 xóm : Tráy, Bọt, Bùn, Thung, Vàn, Mít, Chén, Cốc và Chiềng-đông ;

2. Xã Cẩm-liên gồm có 7 xóm : Dừng, An-ninh, Liên-son, Mòng, Đờ Thạch-minh và Thạch-an ;

3. Xã Cẩm-thành gồm có 14 xóm : Chanh, Ên, Muốt, Vạc, Ngọc, Năm, Phàng, Bọt, Bèo, Trện, Khạt, Chiềng-trám, Cò-cánh, và Hồng-thái.

— Chia xã Cầm-giang thành hai xã và lấy tên là :

1. Xã Cầm-lương gồm có 5 xóm : Kim-mằm, Lương-ngọc, Lương-hòa, Lương-thuận và Xú ;
2. Xã Cầm-giang gồm có 7 xóm : Xun, Văn-thu, Khuyên, Đồn, Lai, Vọng và Mống.

— Chia xã Cầm-vân thành hai xã và lấy tên là :

1. Xã Cầm-vân gồm có 8 xóm : Tiên-lăng, Tường-yên, Quan-phác, Vân-trai, Cát-khánh, Văn-long, Quan-bằng và Cầm-thành
2. Xã Cầm-yên gồm có 5 xóm : Yên-duyệt, Vô-ky 1, Vô-ky 2, Ruộng và Đồng-trâm ;

Những xóm nói trong điều 2 này cần sửa đổi tên theo thông tư liên Bộ Nội vụ — Văn hóa số 17-LB-NV-VH ngày 2 tháng 8 năm 1963 sẽ do Ủy ban hành chính tỉnh Thanh-hóa quyết định.

Điều 3. — Phê chuẩn việc đưa xã Cầm-minh thuộc huyện Cầm-thúy sang huyện Vinh-lộc.

Điều 4. — Ủy ban hành chính tỉnh Thanh-hóa và ông Vụ trưởng Vụ Chính quyền địa phương Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà-nội, ngày 11 tháng 9 năm 1964.

K.T. Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Thủ trưởng

LÊ TẮT ĐẮC

BỘ TÀI CHÍNH

THÔNG TƯ số 18-TC-VP ngày 19-9-1964 hướng dẫn việc làm dự trữ, sử dụng kinh phí và quyết toán chi tiêu về khen thưởng thi đua (thi hành nghị định số 80-CP ngày 13-5-1964 của Hội đồng Chính phủ).

Kính gửi :

Các Bộ, cơ quan ngang Bộ,
 Các cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ,
 Ban Thi đua trung ương,
 Các Ủy ban hành chính tỉnh, thành, khu,
 Các Sở, Ty Tài chính,

Căn cứ nghị định số 80-CP ngày 13-3-1964 của Hội đồng Chính phủ về chế độ khen thưởng thi

đua và tiếp theo thông tư số 1707-TĐ ngày 11-7-1964 của Ban thi đua trung ương giải thích và hướng dẫn thi hành nghị định trên ;

Bộ Tài chính hướng dẫn thêm một số điểm về việc lập dự trữ, sử dụng và quyết toán chi tiêu về khen thưởng thi đua như sau :

I. NGUỒN KINH PHÍ ĐỀ KHEN THƯỞNG THI ĐUA

Căn cứ vào các điều 2, 8, 9, 10 trong nghị định 80-CP, Bộ Tài chính quy định cụ thể như sau :

1. Về kinh phí đề chi tiêu cho việc tặng thưởng cờ có kèm theo tặng phẩm bằng tiền hoặc hiện vật : kinh phí này do các cơ quan có trách nhiệm lập dự trữ và chi bằng kinh phí hành chính hay sự nghiệp toàn năm của cơ quan (mục VIII công vụ phí, tiết 13, chi khen thưởng thi đua... theo mục lục ngân sách 1964) nếu là cơ quan hành chính hay sự nghiệp. Nếu là cơ quan kinh doanh hạch toán kinh tế (ví dụ : Tổng cục Bưu điện và truyền thanh) thì trừ vào lãi nộp ngân sách hàng năm.

Cụ thể là :

— Ban Thi đua trung ương dự trữ kinh phí khen thưởng thi đua các loại cờ luân lưu, cờ danh hiệu tổ đội lao động xã hội chủ nghĩa kể cả tặng phẩm bằng tiền hoặc bằng hiện vật kèm theo cờ.

— Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các cơ quan trực thuộc Hội đồng Chính phủ dự trữ kinh phí khen thưởng thi đua loại cờ tổng kết thi đua toàn ngành kể cả tặng phẩm bằng tiền hoặc bằng hiện vật kèm theo cờ.

— Các Ủy ban hành chính tỉnh, thành, khu dự trữ kinh phí khen thưởng các loại cờ tổng kết thi đua ở địa phương kể cả tặng phẩm bằng tiền hoặc hiện vật kèm theo cờ.

— Ngoài ra, Ban Thi đua trung ương còn lập dự trữ kinh phí tặng thưởng cho các anh hùng lao động khi có chủ trương tuyên dương anh hùng lao động của Chính phủ.

— Để tiện cho việc lập dự trữ hàng năm, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, các Ủy ban hành chính tỉnh, thành, khu cần đề nghị lên Ban Thi đua trung ương số lượng cờ và mức tiền thưởng theo cờ cho năm đó. Hàng năm khi duyệt cho các Bộ, các cơ quan ngang Bộ, Ủy ban hành chính tỉnh, thành, khu, Ban Thi đua trung ương thông báo cho Bộ Tài chính tham gia ý kiến và đề nghị với Hội đồng Chính phủ số kinh phí Nhà nước sẽ dành cho việc khen thưởng này để Hội đồng Chính phủ xét